

ĐẠI HỌC HUẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



HÒ THỊ VÂN HIẾU

**PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ,  
QUA THỰC TIỄN TẠI CÁC ĐƠN VỊ Y TẾ TUYẾN HUYỆN  
Ở TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**Chuyên ngành: Luật Kinh tế**

**Mã số: 8380107**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

**THỪA THIÊN HUẾ, năm 2022**

Công trình được hoàn thành tại:  
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Trần Công Dũng**

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn  
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....

**Trường Đại học Luật, Đại học Huế**

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Tình hình nghiên cứu đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	3
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	4
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn .....	4
7. Bố cục của luận văn .....	4
<b>Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ TẠI CÁC ĐƠN VỊ TUYẾN HUYỆN.....</b>	<b>5</b>
<b>1.1. Khái quát xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện.....</b>	<b>5</b>
1.1.1. Khái niệm xử lý chất thải y tế .....	5
1.1.2. Khái niệm xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện.....	6
<b>1.2. Khái quát về pháp luật xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện.....</b>	<b>7</b>
1.2.1. Khái niệm pháp luật xử lý chất thải y tế .....	7
1.2.2. Vai trò của pháp luật xử lý chất thải y tế .....	8
1.2.3. Nguyên tắc trong điều chỉnh pháp luật xử lý chất thải y tế .....	9
1.2.4. Nội dung của pháp luật xử lý chất thải y tế .....	9
<b>1.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện pháp luật xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện.....</b>	<b>10</b>
1.3.1. Đường lối, chính sách của Đảng: .....	10
1.3.2. Các yếu tố kinh tế - xã hội: .....	10
1.3.3. Yêu cầu hội nhập quốc tế .....	10
Kết luận Chương 1 .....	11
<b>Chương 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI CÁC ĐƠN VỊ Y TẾ TUYẾN HUYỆN TẠI TỈNH THỪA THIÊN HUẾ .....</b>	<b>12</b>
<b>2.1. Thực trạng pháp luật về xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện.....</b>	<b>12</b>
2.1.1. Các quy định về giảm thiểu, phân loại và lưu giữ chất thải y tế.....	12
2.1.2. Các quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế .....	12
2.1.3. Các quy định về trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về chất thải y tế, các cơ sở y tế trong xử lý chất thải y tế.....	13
2.1.4. Các quy định về kiểm tra, giám sát việc xử lý chất thải y tế và trách nhiệm pháp lý khi vi phạm pháp luật xử lý chất thải y tế .....	13
2.1.5. Xử phạt vi phạm hành chính về xử lý chất thải y tế .....	13

<b>2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện ở tỉnh Thừa Thiên Huế .....</b>	<b>13</b>
2.2.1. Tình hình thực hiện .....	13
2.2.2. Đánh giá tình hình thực hiện pháp luật về xử lý chất thải y tế qua từng nhóm cụ thể .....	14
<b>2.3. Những vướng mắc và nguyên nhân trong việc thực hiện pháp luật xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tỉnh Thừa Thiên Huế .....</b>	<b>16</b>
2.3.1. Hệ thống pháp luật chưa hoàn chỉnh .....	16
2.3.2. Hệ thống các tiêu chuẩn đánh giá chưa đồng bộ .....	16
2.3.3. Công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan chức năng địa phương chưa được thực hiện thường xuyên .....	16
2.3.4. Nguồn kinh phí và cơ sở vật chất chưa đảm bảo .....	16
Kết luận Chương 2 .....	17
<b>Chương 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ TỪ THỰC TIỄN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ .....</b>	<b>18</b>
<b>3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về xử lý chất thải y tế .....</b>	<b>18</b>
3.1.1 Pháp luật về xử lý CTYT phải được tập trung nghiên cứu và hoàn thiện dựa trên quan điểm của Đảng về phát triển kinh tế gắn với phát triển bền vững. ....	18
3.1.2 Pháp luật về xử lý CTYT cần được hoàn thiện trên cơ sở đặc thù của nền kinh tế Việt Nam .....	18
3.1.3 Phải đảm bảo các yêu cầu đặt ra tại các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia, ký kết về bảo vệ môi trường nói chung và xử lý CTYT nói riêng .....	18
3.1.4. Trong thời gian xử lý triệt để, cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng phải áp dụng ngay các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm và chịu sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường và của cộng đồng ....	19
<b>3.2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực pháp luật về xử lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế .....</b>	<b>19</b>
3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý CTYT .....	19
3.2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý chất thải y tế tại các đơn vị tuyến huyện .....	19
Kết luận Chương 3 .....	21
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>22</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>23</b>

## DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BV	: Bệnh viện
BVMT	: Bảo vệ môi trường
BYT	: Bộ Y tế
CTYT	: Chất thải y tế
CTYTNH	: Chất thải y tế nguy hại
CTRYT	: Chất thải rắn y tế
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
TTYT	: Trung tâm y tế
TYT	: Trạm y tế
MTV	: Một thành viên
UBND	: Ủy ban nhân dân
SYT	: Sở Y tế
CTNH	: Chất thải nguy hại



## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Theo thống kê của Cục quản lý môi trường y tế hiện nay, “Việt Nam hiện có trên 13.500 cơ sở y tế y tế bao gồm các bệnh viện từ tuyến trung ương đến tuyến tỉnh huyện và các bệnh viện tư nhân, các cơ sở y tế dự phòng làm phát sinh khoảng 590 tấn chất thải y tế/ngày và ước tính đến năm 2021 là khoảng 800 tấn/ngày. Chất thải y tế bao gồm chất thải y tế thông thường và chất thải y tế nguy hại; trong đó chất thải y tế thông thường chiếm khoảng 80-90%, chỉ khoảng 10-20% là chất thải y tế nguy hại bao gồm chất thải lây nhiễm và chất thải nguy hại không lây nhiễm”.<sup>1</sup>. Đây là một vấn đề sức khỏe môi trường, sức khỏe nghề nghiệp rất cần được quan tâm tại các quốc gia đang phát triển như Việt Nam. Vì vậy, việc xử lý đối với chất thải nói chung và chất thải y tế nói riêng trong những năm qua đã được Đảng và nhà nước ta quan tâm, chú trọng, các cơ sở y tế trên cả nước ta đã có nhiều nỗ lực trong công tác xử lý chất thải đã được cải thiện rất nhiều, góp phần thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường trong ngành y tế.

Tuy nhiên, công tác xử lý chất thải y tế nói riêng và xử lý môi trường nói chung tại các cơ sở y tế vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong công tác xử lý CTYT đã và đang là một trong những thách thức môi trường ở nước ta hiện nay, đặc biệt là chất thải y tế trong điều kiện đại dịch Covi 19 hiện nay nguy cơ lây lan ra môi trường nguy cơ gây hại cho sức khỏe cho cộng đồng khôn lường. Ở nước ta thời điểm trước khi bùng phát dịch Covid-19, “.. Mỗi ngày có khoảng 350 - 400 tấn rác thải y tế, trong đó có tới 42 tấn chất thải y tế độc hại cần được xử lý. Còn trong thời điểm dịch bệnh này, số lượng rác thải y tế, khẩu trang y tế lớn gấp nhiều lần”<sup>2</sup> Nguy hiểm hơn, chỉ tại các cơ sở y tế mới phân loại và xử lý khẩu trang theo quy chuẩn, còn lại đa số chưa được phân loại, vẫn lẫn trong rác thải sinh hoạt, tiềm ẩn lớn về việc ô nhiễm môi trường cũng như dịch bệnh trong giai đoạn dịch Covid-19 đang lây lan.

Tại Thừa Thiên Huế, trên địa bàn toàn tỉnh có: “26 bệnh viện đang hoạt động, 3 cơ sở đào tạo y dược, 2 cơ sở sản xuất thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, 6 cơ sở thuộc hệ y tế dự phòng và 141 trạm y tế xã/phường/thị trấn. Tổng số giường bệnh theo kế hoạch là 6.890 giường nhưng số giường thực kê là 7.572 giường bệnh”<sup>3</sup>. Trong thời gian gần đây, tình hình quản lý và xử lý chất thải y tế

<sup>1</sup> UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, Quyết định 2057/QĐ-UBND ngày 6/9/2017 về “Phê duyệt kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”.

<sup>2</sup> *Những quy định mới của Ấn độ về xử lý chất thải y tế*, Trang điện tử Cục Quản lý môi trường y tế, ngày 20/06/2017.

<sup>3</sup> Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, "Báo cáo kết quả xử lý chất thải y tế năm 2018", Số 400/BC-SYT ngày 29/3/2019.

tại Thừa Thiên Huế đã được quan tâm đầu tư. Một số cơ sở y tế đã hợp đồng với Công ty TNHH MTV Môi trường và Công trình đô thị Huế vận chuyển chất thải rắn y tế và xử lý tập trung tại lò đốt rác của Bệnh viện TW Huế ở Phú Bài. Tuy nhiên, vấn đề xử lý chất thải y tế tại các cơ sở y tế trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn chưa đáp ứng các yêu cầu theo quy định, việc thu gom, lưu giữ và vận chuyển, xử lý chất thải y tế. Theo báo cáo của Sở Y tế Thừa Thiên Huế chỉ tính riêng: “ 141 trạm y tế xã phường thì có 91% Trạm y tế có thực hiện phân loại chất thải rắn y tế; 16,6% Trạm y tế còn để chất thải lây nhiễm bị trộn lẫn vào thùng chứa chất thải thông thường; 20,7% TYT chưa bố trí vị trí để đặt các bao bì, dụng cụ phân loại CTYT; 40% TYT chưa có Bảng hướng dẫn cách phân loại và thu gom chất thải y tế ngay tại vị trí đặt bao bì, dụng cụ phân loại CTYT”<sup>4</sup>.

Thực tế cho thấy, chất thải y tế (CTYT) phát sinh trong quá trình hoạt động của các cơ sở y tế, bao gồm CTYT nguy hại, thông thường và nước thải y tế lây nhiễm và nguy hại không lây nhiễm nếu không được thu gom, vận chuyển và xử lý đúng cách sẽ ẩn chứa nhiều mầm bệnh nguy hiểm lây lan đến con người, đồng thời CTYT còn ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn tài nguyên đất, nguồn nước, không khí. Mặc dù những năm qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã có nhiều quan tâm, nhưng năng lực quản lý và các nguồn lực để phục vụ cho bảo vệ môi trường còn có nhiều hạn chế, khó khăn.

Xuất phát từ thực trạng trên, để góp phần nâng cao năng lực xử lý các vấn đề nảy sinh bảo vệ môi trường, tôi đã chọn nghiên cứu đề tài ***“Pháp luật về xử lý chất thải y tế, qua thực tiễn tại các đơn vị y tế tuyến huyện tỉnh Thừa Thiên Huế”*** làm Luận văn thạc sỹ luật học.

## **2. Tình hình nghiên cứu đề tài**

Vấn đề xử lý chất thải y tế hiện nay là một trong những đề tài thu hút được rất nhiều sự quan tâm của các nhà nghiên cứu khoa học trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài, tác giả được biết gồm có:

- *Nghiên cứu đề xuất biện pháp quản lý chất thải rắn tại các Trung tâm Y tế huyện của tỉnh Thừa Thiên - Huế* (Luận văn thạc sỹ kỹ thuật tại Đại học Đà Nẵng của Trương Nguyễn Quỳnh Trâm năm 2013); *Nghiên cứu kiến thức, thái độ, thực hành của cán bộ làm công tác thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải y tế của 152 Trạm y tế, tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2019*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp ngành, sở y tế của Hồ Thị Thanh Hiếu năm 2019); *Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp quản lý chất thải rắn y tế tại bệnh viện Phú Vang năm 2016* (Đề tài nghiên cứu khoa học cấp ngành, sở y tế của Trần Đại Ái năm 2016); *Xây dựng và hoàn thiện pháp luật quản lý chất thải nguy hại ở Việt*

---

<sup>4</sup> Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, “Báo cáo kết quả xử lý chất thải y tế trong và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế” Số 250/BC-SYT ngày 2/4/2020



Nam (Luận án Tiến sỹ Luật học, Đại học Luật Hà Nội của Vũ Thị Duyên Thủy 2009);

Các bài viết đăng ở các tạp chí gồm có: Nguyễn Huy Nga và ThS Tô Liên (2017), “*Thực trạng công tác quản lý chất thải rắn y tế tại các trạm y tế xã ở Việt Nam*”, Trang điện tử Cục Quản lý môi trường y tế ngày 20/06/2017. Quang Minh (2020), “*Sức ép*” từ rác thải khâu trang y tế” Trang điện tử Công nghiệp môi trường, ngày 18/04/2020.

Các công trình nghiên cứu khoa học nêu trên đề cập đến vấn đề chất thải và chất thải y tế ở nhiều khía cạnh khác nhau thông qua các cách tiếp cận không giống nhau nhưng thực trạng thi hành pháp luật về chất thải y tế hiện nay trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế vẫn còn bỏ ngõ, các tác giả đã phân tích, đánh giá về pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về quản lý chất thải hoặc chất thải y tế với đối tượng, phạm vi khác nhau. Do vậy luận văn kế thừa các nội dung cơ bản sau:

- Về lý luận và pháp luật về xử lý chất thải y tế
- Về thực tiễn: luận văn kế thừa những nội dung về thực tiễn thực hiện pháp luật về xử lý chất thải y tế ở các đơn vị tuyến huyện, luận văn tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu hơn về pháp luật về xử lý chất thải y tế ở các đơn vị y tế tuyến huyện qua thực tiễn ở một địa phương như Thừa Thiên Huế

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu đề tài**

Mục đích nghiên cứu của đề tài nhằm đề xuất những giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý CTYT ở Việt Nam nói chung và ở Thừa Thiên Huế nói riêng

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu đề tài**

Để đạt được mục đích nghiên cứu, Luận văn có các nhiệm vụ cần giải quyết như sau:

- Hệ thống, phân tích, làm rõ và sâu sắc hơn một số vấn đề lý luận pháp luật về xử lý CTYT
- Nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật xử lý CTYT tại Thừa Thiên Huế.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

- Đối tượng nghiên cứu của đề tài là các quy định của pháp luật về: xử lý chất thải y tế
- Thực tiễn áp dụng các quy định pháp luật về xử lý CTYT tại các đơn vị y tế tuyến huyện tỉnh Thừa Thiên Huế.

#### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

- Về nội dung: Luận văn tập trung nghiên cứu các quy định pháp luật hiện hành về xử lý chất thải y tế. Ngoài ra để có cơ sở giải quyết những vấn đề đặt ra từ thực tiễn, luận văn nghiên cứu thêm một số văn bản pháp luật có liên quan và các báo cáo của sở, ban ngành về thực thi pháp luật xử lý CTYT.

- Về không gian: Nghiên cứu, đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
- Về thời gian: khảo sát các số liệu từ 2017 đến 2021.

## **5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

### **5.1 Phương pháp luận**

Các phương pháp nghiên cứu của đề tài dựa trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác- Lênin về Nhà nước và pháp luật

### **5.2. Phương pháp nghiên cứu**

Luận văn đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể của khoa học pháp lý như sau:

- Phương pháp hệ thống hóa lý thuyết được sử dụng trong chương 1 của Luận văn để làm sáng tỏ cơ sở lý luận pháp luật xử lý CTYT tại các đơn vị tuyến huyện
- Phương pháp thống kê được sử dụng trong chương 2 của Luận văn nhằm làm rõ thực tiễn thi hành pháp luật xử lý CTYT
- Luận văn còn kết hợp sử dụng các phương pháp nghiên cứu khác như: tổng hợp, phương pháp so sánh luật, bình luận; phương pháp quy nạp để giải quyết các nhiệm vụ khoa học của luận văn

### **6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn**

-Về mặt khoa học, luận văn góp phần làm sáng tỏ thêm các vấn đề lý luận về xử lý CTYT. Những nghiên cứu, đề xuất của luận văn góp phần vào việc hoàn thiện các quy định pháp luật về chất thải y tế.

- Về mặt thực tiễn, kết quả nghiên cứu của luận văn sẽ là tài liệu tham khảo đối với các ban ngành có liên quan về vấn đề xử lý CTYT ở tỉnh Thừa Thiên Huế, là nguồn tham khảo trong việc nghiên cứu, học tập môn học Luật Môi trường.

### **7. Bố cục của luận văn**

Ngoài phần mở đầu, phần kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, Luận văn được trình bày thành 03 chương gồm:

**Chương 1:** Những vấn đề lý luận pháp luật về xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện

**Chương 2:** Thực trạng pháp luật về xử lý chất thải y tế và thực tiễn thực hiện tại các đơn vị y tế tuyến huyện tỉnh Thừa Thiên Huế

**Chương 3:** Định hướng, giải pháp hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện tỉnh Thừa Thiên Huế

# Chương 1

## NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ TẠI CÁC ĐƠN VỊ TUYẾN HUYỆN

### 1.1. Khái quát xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện

#### 1.1.1. Khái niệm xử lý chất thải y tế

Theo từ điển tiếng Việt của Viện ngôn ngữ học định nghĩa “Chất thải là rác và những đồ vật bị bỏ đi nói chung”. Khái niệm này đưa ra hai tiêu chí để phân biệt chất thải với vật chất tồn tại dưới dạng khác, đó là thứ nhất, chất thải tồn tại dưới dạng vật chất; thứ hai, các vật chất (đồ vật không có giá trị, không có tác dụng và không bị chiếm hữu, sử dụng nữa).

Dưới góc độ pháp lý, chất thải được nêu tại khoản 12 Điều 3 Luật bảo vệ môi trường năm 2015: “Chất thải là vật chất được thải ra từ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt hoặc hoạt động khác”.

Từ những quan niệm, định nghĩa nêu trên cho thấy, các chất được coi là chất thải khi thoả mãn các điều kiện: Chất thải là vật chất, các yếu tố phi vật chất không thuộc phạm trù chất thải, ví dụ: các mối quan hệ xã hội, yếu tố tinh thần; chất thải được hiểu là các vật chất mà con người thải ra từ nhà sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt hoặc hoạt động khác.

Chất thải trong thực tế rất đa dạng, việc phân loại chất thải có ý nghĩa quan trọng cho việc xác định phương pháp, cách thức quản lý, cũng như trách nhiệm của các chủ thể quản lý. Có nhiều cách phân loại chất thải, tuy nhiên có thể nhận biết chất thải ở các dạng như sau: Căn cứ vào tính chất của chất thải, chất thải được chia thành: chất thải lỏng, chất thải khí, chất thải rắn, chất thải dạng mùi, chất phóng xạ và các dạng hỗn hợp khác. Căn cứ vào nguồn phát sinh, chất thải được chia thành: chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp, chất thải y tế (phát sinh từ các hoạt động của các cơ sở y tế). Căn cứ mức độ tác động của chất thải tới môi trường xung quanh, chất thải được chia thành: chất thải thông thường và chất thải nguy hại; chất thải nguy hại là chất thải chứa chất yếu tố độc hại, phóng xạ, dễ cháy, dễ nổ, dễ ăn mòn, dễ lây nhiễm, gây ngộ độc hoặc tính nguy hại khác. Ngoài ra, chất thải nhưng đáp ứng các yêu cầu làm nguyên liệu sản xuất được gọi là phế liệu.

Có thể nói, hiện nay trên phạm vi quốc tế và cũng như tại Việt Nam, có nhiều khái niệm khác nhau về CTYT, nhưng tựu chung nhất thì CTYT là chất thải phát sinh từ hoạt động y tế, CTYT có những đặc trưng cơ bản để nhận biết như sau:

*Một là*, CTYT là chất thải, nó mang đặc trưng của chất thải, tồn tại tồn tại dưới dạng vật chất ở dạng rắn, dạng lỏng, dạng khí hoặc các dạng khác; được chủ sở hữu thải bỏ hoặc bị buộc phải thải bỏ;

*Hai là.* CTYT phát sinh từ hoạt động y tế, có thể trước (ví dụ vật tư y tế quá hạn, phải loại bỏ), trong (ví dụ nước thải) hoặc sau hoạt động y tế (ví dụ các mẫu bệnh phẩm) và phân biệt với các chất thải từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt khác.

*Về phân loại:* Theo Thông tư số 58 và Sổ tay hướng dẫn quản lý CTYT trong bệnh viện, ban hành kèm theo Quyết định số 105/QĐ-MT ngày 03/7/2014 của Cục trưởng Cục quản lý môi trường y tế, có thể phân loại CTYT như sau: Dựa vào nguồn gốc phát sinh, CTYT được chia thành 03 loại: chất thải sinh ra từ các hoạt động chuyên môn của bệnh viện, chất thải sinh hoạt từ bệnh nhân và chất thải sinh hoạt chung. Dựa vào đặc điểm lý học, hóa học, sinh học và tính chất nguy hại, CTYT được chia thành 03 nhóm:

*“Chất thải lây nhiễm, gồm:* Chất thải lây nhiễm sắc nhọn (chất thải lây nhiễm có thể gây ra các vết cắt hoặc xuyên thủng như kim tiêm; kim chọc dò; kim châm cứu; lưỡi dao mổ...

*Chất thải nguy hại không lây nhiễm, gồm:* Hóa chất thải bỏ bao gồm hoặc có các thành phần nguy hại; dược phẩm thải bỏ thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất; thiết bị y tế vỡ, hỏng, đã qua sử dụng thải bỏ có chứa thủy ngân và các kim loại nặng; chất hàn răng amalgam thải bỏ và chất thải nguy hại khác theo quy định pháp luật.

*Chất thải y tế thông thường:* Là chất thải không thuộc danh mục CTYT nguy hại hoặc thuộc danh mục CTYT nguy hại nhưng có yếu tố nguy hại dưới ngưỡng chất thải nguy hại, gồm: Chất thải sinh hoạt phát sinh từ các buồng bệnh (trừ các buồng bệnh cách ly);

### **1.1.2. Khái niệm xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện**

Theo Quy chế xử lý chất thải y tế năm 1999 nêu khái niệm về xử lý CTYT nguy hại: xử lý chất thải y tế nguy hại là các hoạt động kiểm soát chất thải trong suốt quá trình từ khi chất thải phát sinh đến xử lý ban đầu, thu gom, vận chuyển, lưu giữ và tiêu hủy chất thải y tế nguy hại. Trong quá trình thực hiện cho thấy giữa CTYT và QLCTYT có những yếu tố không đồng nhất. Vì vậy, Quy chế xử lý chất thải y tế năm 2007 có định nghĩa mang tính khái quát, phù hợp hơn: “xử lý chất thải y tế là hoạt động phân loại, xử lý ban đầu, thu gom, vận chuyển, lưu giữ, giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế, xử lý, tiêu hủy chất thải y tế và kiểm tra, giám sát việc thực hiện” và “Giảm thiểu CTYT” cũng là một khâu của quá trình quản lý. Đồng thời, với quá trình thực hiện các khâu trong quá trình xử lý CTYT thì công tác kiểm tra, giám sát cũng là hoạt động quản lý quan trọng; việc kiểm tra, giám sát phải được thực hiện trong suốt quá trình từ khâu phân loại xử lý ban đầu đến tiêu hủy CTYT, điều này sẽ giúp quá trình xử lý CTYT được thực hiện một cách đồng bộ, trong khuôn khổ của pháp luật.

Xử lý CTYT là các hoạt động tác động đến của quá trình xử lý CTYT gồm

các khâu chính: Thu gom, vận chuyển và xử lý CTYT, cụ thể là:

a. *Về thu gom CTYT*: được coi là quá trình tập hợp CTYT từ nơi phát sinh, vận chuyển về khu vực lưu giữ, xử lý và thực hiện trong khuôn viên cơ sở y tế. Thu gom chất thải được tính từ khi chất thải phát sinh cộng với thời gian chất thải được lưu giữ tại kho lưu giữ. Phân loại là việc phân chia các CTYT vào các nhóm khác nhau tùy theo đặc tính hoá học, sinh học của chúng.

b. *Vận chuyển chất thải y tế* là quá trình chuyên chở chất thải y tế từ nơi lưu giữ chất thải trong cơ sở y tế đến nơi lưu giữ, xử lý chất thải của cơ sở xử lý CTYT. Vận chuyển chất thải gồm có 2 quá trình:

- Quá trình vận chuyển trong các cơ sở y tế, thường được thực hiện bởi hộ lý của các khoa, phòng hay nhân viên vệ sinh của bệnh viện. Chất thải được vận chuyển từ nguồn phát sinh đến nơi lưu giữ ít nhất 1 lần/ngày và vận chuyển khi cần thiết.

- Quá trình vận chuyển chất thải bên ngoài cơ sở y tế, các cơ sở y tế có thể ký hợp đồng với cơ sở có tư cách pháp nhân trong việc vận chuyển và tiêu hủy chất thải.

c. *Xử lý CTYT hoặc xử lý ban đầu CTYT*, là quá trình khử khuẩn hoặc tiệt khuẩn các chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao tại nơi phát sinh trước khi chuyển tới nơi lưu giữ hoặc tiêu hủy. Mục đích của xử lý ban đầu là giảm tính độc hại của chất thải trước khi cho đi xử lý cuối cùng. Xử lý và tiêu hủy chất thải là quá trình sử dụng công nghệ nhằm cô lập nhằm làm mất khả năng nguy hại đối với môi trường và sức khỏe con người.

## **1.2. Khái quát về pháp luật xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện**

### **1.2.1. Khái niệm pháp luật xử lý chất thải y tế**

Luật Bảo vệ môi trường năm 2015, tại Điều 3 nêu rõ: “Môi trường là hệ thống các yếu tố vật chất tự nhiên và nhân tạo có tác động đối với sự tồn tại và phát triển của con người và sinh vật”<sup>5</sup>. Các thành phần môi trường như đất, nước, không khí, âm thanh, ánh sáng, sinh vật và các hình thái vật chất khác có quan hệ mật thiết với nhau, bao quanh con người, có ảnh hưởng tới đời sống, sản xuất, sự tồn tại, phát triển của con người và thiên nhiên. Môi trường tự nhiên có vai trò rất lớn đối với sự tồn tại và phát triển của con người, nó tác động hàng ngày, hàng giờ, trực tiếp ảnh hưởng tới sự tồn tại và phát triển của con người.

-*Đặc điểm của pháp luật xử lý CTYT*:

Pháp luật xử lý CTYT bao gồm các quy phạm pháp luật điều chỉnh các hoạt động liên quan đến CTYT;

Có 03 nhóm nội dung chủ yếu, gồm:

+ Các quy định pháp luật về kiểm soát nguồn phát sinh CTYT;

<sup>5</sup> Quốc Hội (2014), Luật Bảo vệ Môi trường

+ Các quy định pháp luật về thu gom, vận chuyển CTYT và các quy định pháp luật về xử lý, tiêu hủy CTYT.

+ Các quy phạm pháp luật này điều chỉnh những mối quan hệ xã hội nảy sinh trong quá trình con người tiến hành các hoạt động liên quan đến xử lý CTYT.

### ***1.2.2. Vai trò của pháp luật xử lý chất thải y tế***

Vai trò của pháp luật xử lý CTYT bảo vệ môi trường có vị trí đặc biệt quan trọng. Pháp luật xử lý CTYT với tư cách là hệ thống các quy phạm điều chỉnh hành vi xử sự của con người sẽ có tác dụng rất lớn trong việc bảo vệ môi trường. Ý nghĩa của pháp luật xử lý CTYT thể hiện qua những khía cạnh sau:

- *Pháp luật xử lý CTYT tạo hành lang pháp lý, thể chế rõ ràng nhằm quản lý chặt chẽ, và điều chỉnh việc kiểm soát môi trường có hiệu quả về chất thải y tế. Đồng thời là công cụ phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm môi trường bằng các chế tài nhằm ngăn chặn, xử phạt các hành vi không thực hiện phòng ngừa, khắc phục ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường khi tiến hành các hoạt động có liên quan đến CTYT. Góp phần đảm bảo quyền được sống trong một môi trường trong lành của con người. Với số lượng khổng lồ rác thải rắn y tế, nước thải y tế ra môi trường mỗi ngày, chất thải y tế thực sự là mối nguy cơ lớn ảnh hưởng nghiêm trọng đến suy thoái môi trường mỗi quốc gia nếu không được kiểm soát kịp thời, đúng quy trình. Pháp luật chính là công cụ để điều chỉnh việc kiểm soát đó.*

- *Pháp luật xử lý CTYT quy định chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan quản lý được xác lập đầy đủ, việc này giúp cho hoạt động quản lý nhà nước được diễn ra có định hướng, hệ thống, hiệu quả cao, kiểm soát ô nhiễm môi trường được tốt hơn.*

- *Pháp luật xử lý CTYT góp phần thúc đẩy nghiên cứu và ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến để bảo vệ môi trường trong hoạt động y tế chăm sóc sức khỏe; làm giảm các chi phí cho việc phải tìm phương án cho việc quản lý, thu gom, vận chuyển CTYT do có các quy định và áp dụng các phương pháp tái chế khác nhau nên có thể biến rác thải thành tiền.*

- *Pháp luật xử lý chất thải y tế góp phần thay đổi và nâng cao nhận thức của cộng đồng theo hướng có lợi cho bảo vệ môi trường.*

Môi trường là nơi mỗi con người tồn tại và phát triển, vì vậy việc bảo vệ môi trường không chỉ là trách nhiệm của Nhà nước nói chung mà còn là trách nhiệm riêng của mỗi cá nhân. Thông qua những quy phạm điều chỉnh của pháp luật, giúp cho con người hiểu và lựa chọn áp dụng những cách thức thực hiện vận chuyển, thu gom, lưu giữ hay xử lý CTYT nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất ảnh hưởng của chúng tới môi trường và sức khỏe con người.

### ***1.2.3. Nguyên tắc trong điều chỉnh pháp luật xử lý chất thải y tế***

Pháp luật xử lý CTYT là bộ phận của Pháp luật môi trường, do đó, cũng tuân theo có một số nguyên tắc cụ thể như sau:

Nguyên tắc “phòng ngừa - giảm thiểu”, nguyên tắc được xác lập dựa trên: chi phí phòng ngừa bao giờ cũng rẻ hơn chi phí khắc phục, những tổn hại gây ra cho môi trường là không thể khắc phục được mà chỉ có thể phòng ngừa; yêu cầu việc lường trước những rủi ro mà con người và thiên nhiên có thể gây ra cho môi trường và đưa ra những phương án, giải pháp để giảm thiểu rủi ro, loại trừ rủi ro. Luật môi trường nước ta xem phòng ngừa là một trong những nguyên tắc chủ yếu. Bằng cách này, việc ban hành cũng như áp dụng các quy định của pháp luật đều hướng vào sự ngăn chặn các chủ thể thực hiện hành vi có thể gây nguy hại đến môi trường. Nguyên tắc này được coi là một nguyên tắc trong bảo vệ môi trường nói chung và là nguyên tắc trong xử lý CTYT nói riêng, theo đó yêu cầu các cơ quan nhà nước, các cơ sở y tế là chủ nguồn thải có trách nhiệm áp dụng các biện pháp pháp lý nhằm phòng ngừa, giảm thiểu các tác động của CTYT đến môi trường và sức khỏe của con người; các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu được áp dụng phải phù hợp, ảnh hưởng ít nhất tới các tài nguyên, sử dụng các công nghệ, giải pháp kỹ thuật đáp ứng yêu cầu giảm thiểu một cách tối đa ảnh hưởng của CTYT đến con người.

### ***1.2.4. Nội dung của pháp luật xử lý chất thải y tế***

*- Các quy định về phân loại, thu gom, lưu giữ, giảm thiểu chất thải y tế*

Quy định về giảm thiểu CTYT được xem như là đầu tiên của quy trình quản lý CTYT, bao gồm: Giảm lượng CTYT tại nguồn, sử dụng các sản phẩm có thể tái chế, tái sử dụng, quản lý tốt, kiểm soát chặt chẽ quá trình thực hành và phân loại chất thải chính xác. Giảm thiểu xuyên suốt trong tất cả các hoạt động sao cho lượng CTYT thải ra hàng ngày là nhỏ nhất. Theo quy định của pháp luật, việc phân loại CTYT phải được thực hiện ngay tại nguồn phát thải.

*- Các quy định về việc vận chuyển, tái chế và xử lý chất thải y tế*

Chất thải y tế được vận chuyển bằng xe chuyên dùng, tránh những lúc tập trung đông người. Việc xử lý hiện nay theo mô hình cụm cơ sở y tế và mô hình tập trung. Hai mô hình này đều giúp tiết kiệm chi phí hơn so với việc xử lý kiểu tự phát, nhỏ lẻ.

*- Các quy định về kiểm tra giám sát việc thực hiện pháp luật và chịu trách nhiệm pháp lý khi vi phạm pháp luật xử lý chất thải y tế*

Việc kiểm tra, giám sát được phân định theo đúng nguyên tắc từ cấp cao đến cấp thấp, được thực hiện hàng năm theo quy định thông qua chế độ báo cáo cũng như kiểm tra trực tiếp tại các cơ sở y tế. Đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về xử lý CTYT thì chịu trách nhiệm hành chính – dân sự - hình sự tùy theo mức độ của hành vi vi phạm.

### **1.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện pháp luật xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện**

Pháp luật là một phần của kiến trúc thượng tầng phản ánh đời sống chính trị xã hội nó phản ánh sự ra đời và tồn tại của cơ sở hạ tầng sinh ra nó. Pháp luật môi trường nói chung và pháp luật xử lý CTYT nói riêng là hệ thống các quy phạm pháp luật điều chỉnh hành vi xử sự của con người nhằm đảm bảo, kiểm soát môi trường, sẽ có tác dụng rất lớn trong việc bảo vệ môi trường theo mục tiêu, định hướng nhất định Việc thực hiện tốt pháp luật và xử lý chất thải y tế nhất là ở các đơn vị y tế tuyến huyện chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố khác nhau, thường là những yếu tố cơ bản sau:

#### **1.3.1. Đường lối, chính sách của Đảng:**

Có vai trò hàng đầu, mang tính nguyên tắc để xây dựng pháp luật bảo vệ môi trường. Pháp luật thể hiện tập trung nhất trong quan hệ với đường lối chính sách của đảng cầm quyền với pháp luật của nhà nước. Pháp luật thể chế hóa đường lối chính sách của đảng cầm quyền tức là làm cho ý chí của đảng cầm quyền trở thành ý chí của nhà nước. Đường lối chính sách của Đảng có vai trò chỉ đạo nội dung và phương hướng phát triển của pháp luật. Sự thay đổi trong đường lối chính sách của Đảng cầm quyền sớm hay muộn cũng dẫn đến sự thay đổi trong pháp luật. Trong điều kiện Đảng cầm những mục tiêu, phương hướng, phương pháp ở những thời kỳ lịch sử nhất định sẽ được nhà nước thể chế hóa thành pháp luật và tổ chức thực hiện trong thực tế. Vì thế đường lối chính sách của Đảng là một trong những yếu tố có sức ảnh hưởng lớn nhất đến nội dung của pháp luật xử lý CTYT. Nội dung các quy định trong tất cả các văn bản quy phạm pháp luật, từ hiến pháp, luật cho đến các văn bản dưới luật đều phải phù hợp, không được trái với đường lối, chính sách của Đảng.

#### **1.3.2. Các yếu tố kinh tế - xã hội:**

Đóng vai trò quan trọng, ảnh hưởng đến việc xây dựng và thực thi pháp luật xử lý CTYT.

Việt Nam là một nước đang phát triển, trình độ kinh tế xã hội ở mỗi vùng miền là khác nhau, do đó nó cũng ảnh hưởng nhất định đến việc thực hiện pháp luật ở nước ta. Kinh tế có phát triển, đời sống vật chất của các tầng lớp dân cư được cải thiện, lợi ích kinh tế được đảm bảo thì nhân dân sẽ phấn khởi, tin tưởng vào đường lối kinh tế, chính sách pháp luật, sự lãnh đạo của Đảng và hoạt động điều hành, quản lý của Nhà nước. Khi đó, niềm tin của các chủ thể đối với pháp luật được củng cố, hoạt động thực hiện pháp luật sẽ mang tính tích cực, thuận chiều, phù hợp với các giá trị, chuẩn mực pháp luật hiện hành.

#### **1.3.3. Yêu cầu hội nhập quốc tế**

Chúng ta đang đứng trước thời cơ và những thách thức lớn trong quá trình hội nhập quốc tế sâu, toàn diện trên tất cả các mặt của đời sống xã hội.



Hơn 30 năm kể từ năm 1986 đất nước ta có nhiều đổi mới vượt bậc. đặc biệt trong bối cảnh toàn cầu suy thoái về kinh tế thế giới do ảnh hưởng của Đại dịch covid 19, nhưng kinh tế Việt Nam vẫn giữ được mức tăng trưởng (+).

### **Kết luận Chương 1**

Chương I đã tập trung giải quyết ba vấn đề về lý luận pháp luật đó là: khái quát về xử lý chất thải y tế và xử lý chất thải y tế tại các đơn vị tuyến huyện; pháp luật về xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện...; các yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện pháp luật xử lý chất thải y tế tại các đơn vị tuyến huyện

Hiện nay, có nhiều khái niệm, định nghĩa cũng như cách phân loại CTYT, nhưng ở góc độ pháp lý, việc đưa ra khái niệm về CTYT, xử lý CTYT và phân loại một cách chính xác CTYT mang ý nghĩa quan trọng, bởi lẽ căn cứ các phân loại CTYT mà pháp luật đưa ra các cách thức xử lý, điều chỉnh riêng cho phù hợp, đảm bảo hoạt động xử lý mang tính thực tiễn cao, đưa vào cuộc sống góp phần cho bảo vệ môi trường sống, sức khỏe con người.

Pháp luật xử lý CTYT là công cụ hữu hiệu nhất trong công tác quản lý CTYT, quy định: Các quy tắc xử sự chung điều chỉnh các mối quan hệ phát sinh trong quá trình thu gom, vận chuyển, xử lý CTYT;

Quá trình thực hiện pháp luật về xử lý chất thải y tế ở các đơn vị tuyến huyện muốn có hiệu quả cao phải đáp được các điều kiện liên quan trong chính sách, đường lối của Đảng, tình hình kinh tế xã hội, quá trình hội nhập quốc tế

## Chương 2

### THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI CÁC ĐƠN VỊ Y TẾ TUYẾN HUYỆN TẠI TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

#### 2.1. Thực trạng pháp luật về xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện

##### 2.1.1. Các quy định về giảm thiểu, phân loại và lưu giữ chất thải y tế

Theo quy định của thông tư liên tịch số: 58/2015/TTLT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế - Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định về quản lý chất thải y tế quy định về giảm thiểu, phân loại và lưu trữ CTYT như sau:

Điều 3 về giả thích từ ngữ về “giảm thiểu chất thải y tế là các hoạt động làm hạn chế tối đa sự phát thải chất thải y tế”.<sup>6</sup> Điều 9 quy định rõ về “giảm thiểu chất thải y tế đối với các cơ sở y tế phải thực hiện các biện pháp giảm thiểu phát sinh chất thải y tế theo thứ tự ưu tiên sau: Lắp đặt, sử dụng các thiết bị, dụng cụ, thuốc, hóa chất và các nguyên vật liệu phù hợp, bảo đảm hạn chế phát sinh chất thải y tế. Đổi mới thiết bị, quy trình trong hoạt động y tế nhằm giảm thiểu phát sinh chất thải y tế. Quản lý và sử dụng vật tư hợp lý và hiệu quả. Giảm lượng CTYT tại nguồn, sử dụng các sản phẩm có thể tái chế, tái sử dụng, quản lý tốt, kiểm soát chặt chẽ quá trình thực hành và phân loại chất thải chính xác. Giảm thiểu được thực hiện xuyên suốt trong tất cả các hoạt động, sao cho lượng CTYT thải ra hàng ngày là nhỏ nhất. CTYT được phân loại riêng để quản lý ngay tại nơi phát sinh và ngay sau thời điểm phát sinh”

##### 2.1.2. Các quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế

Đối với các cơ sở y tế có lượng chất thải lây nhiễm phát sinh dưới 05 kg/ngày, tần suất thu gom chất thải lây nhiễm sắc nhọn từ nơi phát sinh về khu lưu giữ tạm thời trong khuôn viên cơ sở y tế hoặc đưa đi xử lý, tiêu hủy tối thiểu là 01 (một) lần/tháng.

*-Thu gom chất thải nguy hại không lây nhiễm*, bao gồm: chất hàn răng amalgam thải và thiết bị y tế bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng có chứa thủy ngân, chất thải có chứa thủy ngân được thu gom và lưu giữ riêng trong các hộp bằng nhựa hoặc các vật liệu phù hợp và bảo đảm không bị rò rỉ hay phát tán hơi thủy ngân ra môi trường.

*-Thu gom chất thải y tế thông thường*: CTYT thông thường phục vụ mục đích tái chế và chất thải y tế thông thường không phục vụ mục đích tái chế được thu gom riêng.

*Như vậy*, việc vận chuyển CTYT tuân thủ các quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Các tổ chức, cá nhân chỉ được phép vận chuyển CTYT khi thỏa

---

<sup>6</sup> Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên & Môi trường, Thông tư số 58/2015/TTLT-BYT- BTNMT ngày 31/12/2015 "Quy định về xử lý chất thải y tế".

mãn các điều kiện luật định về phương tiện vận chuyên, về phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường... và phải có giấy phép hành nghề vận chuyên chất thải nguy hại do Tổng cục Môi trường, UBND cấp tỉnh hoặc Sở Tài nguyên & Môi trường cấp.

### ***2.1.3. Các quy định về trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về chất thải y tế, các cơ sở y tế trong xử lý chất thải y tế***

Pháp luật về xử lý CTYT quy định về trách nhiệm của các chủ thể tham gia quan hệ pháp luật về quản lý CTYT, trong đó thông thường đầu mối quản lý toàn diện công tác xử lý CTYT thường là cơ quan chuyên ngành y tế, đứng đầu là chính phủ; tại các địa phương là cơ quan y tế, đứng đầu là UBND các cấp.

### ***2.1.4. Các quy định về kiểm tra, giám sát việc xử lý chất thải y tế và trách nhiệm pháp lý khi vi phạm pháp luật xử lý chất thải y tế***

Hệ thống các quy phạm pháp luật xử lý CTYT ở nước ta ngày càng được hoàn thiện đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra về xử lý CTYT. Các tổ chức và cá nhân tham gia vào xử lý CTYT thực hiện việc kiểm tra, giám sát thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Các tổ chức cá nhân tham gia quá trình thu gom, lưu giữ, vận chuyên, xử lý CTYT đã thực hiện đúng các quy định pháp luật.

### ***2.1.5. Xử phạt vi phạm hành chính về xử lý chất thải y tế***

Xử phạt vi phạm hành chính về xử lý CTYT được xem là một giải pháp hữu hiệu nhằm bảo đảm hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế. Hiện nay, pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế vẫn còn có những bất cập, gây nhiều khó khăn cho công tác xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi thu gom, xả chất thải y tế trái quy định về bảo vệ môi trường.

## **2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện ở tỉnh Thừa Thiên Huế**

### ***2.2.1. Tình hình thực hiện***

Tỉnh Thừa Thiên Huế là trung tâm kinh tế, văn hoá, du lịch của khu vực miền Trung và cả nước. Theo thống kê đến năm 2021, dân số tỉnh Thừa Thiên Huế có 1.153.795 người. Thừa Thiên Huế hiện có 9 đơn vị hành chính trực thuộc gồm: thành phố Huế, thị xã Hương Thủy, thị xã Hương Trà, huyện Phong

- *Các bệnh viện tuyến Trung ương, Bộ Ngành:* Tại tỉnh Thừa Thiên Huế có 3 bệnh viện tuyến trung ương, bộ ngành gồm: Bệnh viện đa khoa Trung ương Huế là bệnh viện hạng đặc biệt với lượng bệnh nhân điều trị tại bệnh viện khoảng 3.939 giường/ngày; bệnh nhân ngoại trú hơn 3.700 lượt/ngày.

- *Các bệnh viện và trung tâm tuyến tỉnh gồm có:* Các bệnh viện chuyên khoa là Bệnh viện Y học cổ truyền; Bệnh viện Mắt; Bệnh viện Răng hàm mặt; Bệnh viện Tâm thần; Bệnh viện Điều dưỡng và Phục hồi chức năng; Bệnh viện Phong và Da liễu; Bệnh viện Lao và Bệnh phổi.

- *Tuyến huyện gồm có:* 9 phòng y tế, 9 trung tâm y tế huyện/thị xã/thành phố (trong đó có 6 bệnh viện đa khoa hạng II, 3 bệnh viện đa khoa hạng III), 16 phòng khám đa khoa khu vực và Nhà hộ sinh; Tuyến xã gồm 141 Trạm y tế.

### **2.2.2. Đánh giá tình hình thực hiện pháp luật về xử lý chất thải y tế qua từng nhóm cụ thể**

#### **2.2.2.1 Thực hiện quy định phân loại, thu gom và lưu giữ chất thải y tế**

Theo số liệu thống kê của sơ bộ của Sở Y tế năm 2016, tổng khối lượng chất thải y tế phát sinh từ các bệnh viện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế là 6.832 kg/ ngày (2.494 tấn/ năm) trong đó 1.079 kg/ngày (394 tấn/ năm) là chất thải rắn y tế nguy hại và 5.772 kg/ ngày (2.107 tấn/năm) là chất thải thông thường.

- Đối với chất thải rắn: hầu hết các bệnh viện công lập tuyến tỉnh, tuyến huyện đều xây dựng khu chứa chất thải y tế, trong đó bố trí các thùng rác y tế được phân loại, có bảng hướng dẫn phân loại chất thải theo quy định, có tủ đông để lưu trữ các loại rác y tế độc hại; đồng thời, ký kết hợp đồng với Công ty cổ phần Môi trường và công trình Đô thị Huế tiến hành thu gom, vận chuyển và xử lý hàng ngày theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 quy định về quản lý chất thải y tế của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

#### **2.2.2.2. Thực hiện quy định về vận chuyển chất thải y tế của các cơ sở y tế:**

Vận chuyển chất thải y tế là quá trình chuyên chở chất thải y tế từ nơi lưu giữ chất thải trong cơ sở y tế đến nơi lưu giữ, xử lý chất thải của cơ sở xử lý chất thải y tế cho cụm cơ sở y tế, cơ sở xử lý chất thải y tế nguy hại tập trung hoặc cơ sở xử lý chất thải nguy hại tập trung có hạng mục xử lý chất thải y tế.

- *Cụm 1: Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh:* Ngoài việc xử lý chất thải rắn y tế nguy hại do mình phát sinh ra, Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh được phép xử lý chất thải rắn y tế nguy hại cho Bệnh viện Phong - Da liễu, Bệnh viện Lao và Bệnh phổi, Bệnh viện PHCN(cơ sở 2), Bệnh viện Tâm thần, TTYT thành phố Huế, Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS.

- *Cụm 2: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật:* Ngoài việc xử lý chất thải rắn y tế nguy hại do mình phát sinh ra, Trung tâm KSBT được phép xử lý chất thải rắn y tế nguy hại cho Phòng khám Bảo vệ sức khỏe cán bộ.

- *Cụm 3: Bệnh viện Đa khoa Trung ương Huế cơ sở II:* Ngoài việc xử lý chất thải rắn y tế nguy hại do mình phát sinh ra, Bệnh viện Đa khoa TW Huế cơ sở II được phép xử lý chất thải rắn y tế nguy hại cho Bệnh viện Đa khoa TW Huế cơ sở I, Bệnh viện Quốc tế, TTYT huyện Phong Điền.

- *Cụm 4: Trung tâm Y tế huyện Quảng Điền:* Ngoài việc xử lý chất thải rắn

y tế nguy hại do mình phát sinh ra, Trung tâm Y tế huyện Quảng Điền được phép xử lý chất thải rắn y tế nguy hại cho Bệnh viện Đa khoa Bình Điền, Trung tâm y tế thị xã Hương Trà.

- *Cụm 5: Trung tâm Y tế huyện A Lưới:* Ngoài việc xử lý chất thải rắn y tế nguy hại do mình phát sinh ra, Trung tâm Y tế huyện A Lưới được phép xử lý chất thải rắn y tế nguy hại cho trạm y tế xã/thị trấn trên địa bàn huyện.

- *Cụm 6: Trung tâm Y tế huyện Nam Đông:* Ngoài việc xử lý chất thải rắn y tế nguy hại do mình phát sinh ra, Trung tâm Y tế huyện Nam Đông được phép xử lý chất thải rắn y tế nguy hại cho trạm y tế xã/thị trấn trên địa bàn huyện.

- *Cụm 7: Trung tâm Y tế huyện Phú Vang:* Ngoài việc xử lý chất thải rắn y tế nguy hại do mình phát sinh ra, Trung tâm Y tế huyện Phú Vang được phép xử lý chất thải rắn y tế nguy hại cho Trung tâm y tế thị xã Hương Thủy.

- *Cụm 8: Bệnh viện Đa khoa Chân Mây:* Ngoài việc xử lý chất thải rắn y tế nguy hại do mình phát sinh ra, Bệnh viện Đa khoa Chân Mây được phép xử lý chất thải rắn y tế nguy hại cho Trung tâm y tế huyện Phú Lộc.

#### *2.2.2.3 Thực hiện quy định về xử lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế*

Thực hiện Thông tư liên tịch số 58 đặt ra các yêu cầu về xử lý chất thải y tế nguy hại, trong đó chất thải y tế nguy hại phải được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường; ưu tiên lựa chọn các công nghệ không đốt, thân thiện với môi trường và bảo đảm xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành. Hiện nay, tại tỉnh Thừa Thiên Huế đang áp dụng đồng thời 2 mô hình xử lý chất thải rắn y tế cho các bệnh viện: mô hình xử lý tại chỗ và xử lý theo cụm. Các bệnh viện chưa có hệ thống xử lý chất thải rắn để xử lý tại chỗ thì hợp đồng với Công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Huế để vận chuyển đến xử lý.

#### *2.2.2.4. Thực hiện quy định về trách nhiệm của cơ quan nhà nước về xử lý chất thải y tế và các cơ sở y tế*

Về trách nhiệm tổ chức thực hiện quản lý chất thải y tế, Chương X trong Quyết định số 43/2007/QĐ-BYT ngày 30/11/2007, của Bộ Y tế qui định: Người đứng đầu các cơ sở y tế phải chịu trách nhiệm về quản lý chất thải y tế từ khâu phát sinh tới khâu tiêu hủy cuối cùng. Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm quản lý và xây dựng kế hoạch xử lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét phê duyệt và tổ chức thực hiện.

#### *2.2.2.5 thực hiện quy định về kiểm tra, giám sát việc xử lý chất thải y tế và trách nhiệm pháp lý khi vi phạm pháp luật xử lý chất thải y tế*

Được UBND tỉnh giao trách nhiệm cho Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường là đơn vị quản lý nhà nước về chất thải y tế trên địa bàn tỉnh. Hàng năm, 02 sở này đều thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra về xử lý chất thải y tế trên

địa bàn tỉnh.

### **2.3. Những vướng mắc và nguyên nhân trong việc thực hiện pháp luật xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tỉnh Thừa Thiên Huế**

#### **2.3.1. Hệ thống pháp luật chưa hoàn chỉnh**

Trong thời gian qua, hệ thống pháp luật về xử lý CTYT ở nước ta đã được xây dựng, củng cố và hoàn thiện, tuy nhiên trong quá trình thực hiện ở các địa phương gặp không ít khó khăn, vướng mắc cần phải khắc phục bổ sung nhằm giảm thiểu gây ô nhiễm tác động đến môi trường và sức khỏe con người. Có thể phân tích một số hạn chế và nguyên nhân như sau:

#### **2.3.2. Hệ thống các tiêu chuẩn đánh giá chưa đồng bộ**

Tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường là văn bản pháp quy kỹ thuật, tổng hợp trong đó tính kinh tế, tính khoa học, xã hội và an toàn sức khỏe cần phù hợp với các quy định của pháp luật; việc biên soạn, áp dụng chúng vào thực tế đời sống cần dựa trên các cơ sở khoa học và thực tiễn, gắn liền với các chính sách vĩ mô về kinh tế, chính trị, xã hội.

#### **2.3.3. Công tác thanh tra, kiểm tra của cơ quan chức năng địa phương chưa được thực hiện thường xuyên**

Lãnh đạo các cơ sở y tế và chủ cơ sở vận chuyển, xử lý chất thải y tế chưa nghiêm túc thực hiện Luật Bảo vệ môi trường. Trong khi đó, không ít cán bộ y tế, người bệnh và người nhà người bệnh chưa nâng cao ý thức về quản lý chất thải y tế...Hiện toàn tỉnh có “ 12 cơ sở y tế chưa thực hiện chương trình giám sát môi trường định kỳ theo quy định. Có một số ít các cơ sở có thực hiện giám sát môi trường định kỳ nhưng thực hiện không thường xuyên”<sup>7</sup>.

Qua công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng thời gian qua trên địa bàn tỉnh cho thấy, hiện vẫn còn không ít các cơ sở y tế chưa thực hiện nghiêm túc đối với công tác xử lý chất thải y tế. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng nêu trên là do, các cơ sở y tế thiếu kinh phí cho công tác quản lý chất thải y tế, nhất là kinh phí để duy tu bảo dưỡng, mua hóa chất, đào tạo đội ngũ vận hành chuyên nghiệp hệ thống xử lý chất thải y tế... còn quá hạn hẹp khiến cho các bệnh viện rất khó khăn trong công tác xử lý chất thải y tế; Nhận thức và ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường của một bộ phận lớn cán bộ, công chức, viên chức, của người dân về bảo vệ môi trường chuyển biến chậm. Đặc biệt, ý thức, trách nhiệm của một bộ phận cán bộ chính quyền các cấp và chủ cơ sở y tế còn nhiều hạn chế.

#### **2.3.4. Nguồn kinh phí và cơ sở vật chất chưa đảm bảo**

Xử lý CTYT là một công việc rất khó khăn, phức tạp đòi hỏi phải đáp ứng rất nhiều điều kiện theo quy định pháp luật, vì vậy nhu cầu sử dụng dịch vụ xử

---

<sup>7</sup> Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, "Báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế năm 2018", Số 400/BC-SYT ngày 29/3/2019.

lý chất thải nguy hại ngày càng cao. Theo “Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại”, tỉnh Thừa Thiên Huế yêu cầu các cơ sở xử lý theo cụm phải có kế hoạch đầu tư công trình để thu gom, lưu giữ nước thải y tế phát sinh, đồng thời phải có biện pháp tự xử lý phù hợp trước khi thải ra ngoài môi trường theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Y tế.

## **Kết luận Chương 2**

Nội dung chương 2 đã đi sâu và phân tích 2 vấn đề trọng điểm: thực trạng pháp luật về xử lý chất thải y tế tại các đơn vị tuyến huyện và thực tiễn thực hiện pháp luật xử lý chất thải y tế tại các đơn vị y tế tuyến huyện, chương 2 của luận văn đã chỉ ra được những kết quả đạt được, những mặt còn hạn chế và nguyên nhân, để từ đó giúp chúng ta hiểu hơn và có cái nhìn sâu hơn về các vấn đề liên quan đến pháp luật và thực hiện pháp luật về xử lý chất thải y tế ở các đơn vị y tế tuyến huyện làm cơ sở cho nội dung của chương 3

### Chương 3

## **ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ TỪ THỰC TIỄN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

### **3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về xử lý chất thải y tế**

Để pháp luật xử lý CTYT được hoàn thiện và được thực hiện đồng bộ và có hiệu quả đòi hỏi các nhà quản lý và cơ quan ban hành pháp luật cần phải hoàn thiện pháp luật về xử lý CTYT, trên cơ sở phải đảm bảo các định hướng sau đây:

**3.1.1 Pháp luật về xử lý CTYT phải được tập trung nghiên cứu và hoàn thiện dựa trên quan điểm của Đảng về phát triển kinh tế gắn với phát triển bền vững.**

Tình trạng ô nhiễm môi trường do chất thải nói chung và chất thải y tế nói riêng đã gây ra vấn đề tiếp tục gia tăng, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và sự phát triển bền vững của đất nước. Tại một số địa phương, việc lưu giữ, tập kết, trung chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt (gọi là rác thải) chưa đáp ứng các yêu cầu bảo vệ môi trường, đã dẫn đến việc xuất hiện các điểm “nóng” về môi trường, gây ra nguy cơ mất an ninh trật tự và an toàn xã hội.

**3.1.2 Pháp luật về xử lý CTYT cần được hoàn thiện trên cơ sở đặc thù của nền kinh tế Việt Nam**

Hiện nay sự ảnh hưởng của đại dịch covid 19 kinh tế thế giới đang lâm vào suy thoái, kinh tế Việt Nam mặc dù có tăng trưởng dương nhưng kinh tế nước ta vẫn trong nhóm nước đang phát triển có thu nhập trung bình; kinh tế chủ yếu phát triển theo chiều rộng, chậm chuyển sang phát triển theo chiều sâu; thiếu bền vững. Muốn xây dựng và hoàn thiện pháp luật về xử lý CTYT, các nhà làm luật phải xuất phát từ thực tế và điều kiện kinh tế của nước ta, để điều chỉnh và quy định khung pháp lý để quá trình thực hiện sớm đi vào cuộc sống đem lại hiệu quả thiết thực góp phần đảm bảo định hướng bảo vệ môi trường bền vững.

**3.1.3 Phải đảm bảo các yêu cầu đặt ra tại các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia, ký kết về bảo vệ môi trường nói chung và xử lý CTYT nói riêng**

Bao gồm các Công ước như: Công ước Basel (1995) về kiểm soát vận chuyển và tiêu hủy chất thải nguy hại qua biên giới, trong đó các loại dược phẩm, sản phẩm dùng để chẩn đoán hay chăm sóc sức khỏe, có thể trở thành chất thải, do đó chúng cần được kiểm soát một cách an toàn; Công ước Stockholm (2001) về các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy, có nội dung loại bỏ hoặc hạn chế sản xuất, sử dụng các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy; Công ước Minamata (2013) về thủy ngân, hướng tới kiểm soát, giảm thiểu và phát thải thủy ngân; yêu cầu yêu cầu tất cả các nước tham gia phải quản lý và loại trừ thủy ngân, bắt đầu từ khâu sản xuất đến khâu cuối cùng của chu kỳ tồn tại gồm chất thải, các khu vực bị nhiễm thủy ngân và lưu chứa lâu dài chất thải thủy ngân.



**3.1.4. Trong thời gian xử lý triệt để, cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng phải áp dụng ngay các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm và chịu sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường và của cộng đồng**

Theo Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 trong đó yêu cầu các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng phải xử lý triệt để. UBND cấp tỉnh là cơ quan chỉ đạo xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm bố trí hỗ trợ vốn từ ngân sách của địa phương để xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích trên địa bàn; Bố trí kịp thời kinh phí từ nguồn sự nghiệp môi trường cho hoạt động thanh tra, kiểm tra, rà soát lập danh mục cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng mới phát sinh hàng năm; hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực hiện xử lý triệt để đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn.

### **3.2. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực pháp luật về xử lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

Nhằm duy trì và tăng cường hơn nữa công tác quản lý chất thải y tế trong thời gian tới, cần tiếp tục hoàn thiện thể chế chính sách liên quan đến quản lý chất thải y tế, đặc biệt là cơ chế, chính sách đặc thù và cơ chế đối tác công tư trong quản lý chất thải y tế và đề xuất sửa đổi các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn về môi trường liên quan đến quản lý chất thải y tế cho phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường 2014 và điều kiện thực tế. Để kiểm soát, hạn chế các nguồn gây ô nhiễm và giảm thiểu ô nhiễm do CTYT thì vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền các địa phương là hết sức quan trọng.

#### **3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý CTYT**

*Một là, hoàn thiện hệ thống quy chuẩn quốc gia về môi trường, đảm bảo tính đồng bộ giữa xử lý chất thải y tế với bảo vệ môi trường*

*Hai là, hoàn thiện quy định về trách nhiệm của chủ thể tham gia hoạt động xử lý chất thải y tế*

*Ba là, hoàn thiện các quy định về xử lý vi phạm pháp luật xử lý chất thải y tế.*

*Bốn là, hoàn thiện pháp luật về hợp đồng dịch vụ xử lý chất thải nguy hại*

#### **3.2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý chất thải y tế tại các đơn vị tuyến huyện**

Công tác xử lý chất thải y tế là nhiệm vụ trọng tâm về bảo vệ môi trường của các cơ sở y tế. Chất thải y tế nếu không được phân loại, thu gom, quản lý và xử lý một cách an toàn, triệt để thì sẽ là nguồn lây lan các bệnh tật, ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường và sức khỏe con người. Trong đó, việc thực hành phân loại chất thải y tế đúng và sớm ngay tại nguồn phát sinh đóng vai trò hết

sức quan trọng trong công tác quản lý chất thải y tế, nếu không có các biện pháp để quản lý chất thải nguy hại một cách hiệu quả, đúng đắn thì những hậu quả không thể lường trước được của nó khiến chúng ta và cả thế hệ mai sau phải gánh chịu.

*Một là, tăng cường phổ biến, nhân rộng các mô hình, điển hình thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường.*

*Hai là, đề cao trách nhiệm người đứng đầu của các cơ sở y tế*

*Ba là, tăng cường nhân lực, đầu tư tài chính, ứng dụng công nghệ mới cho hoạt động xử lý chất thải y tế*

*Bốn là, đẩy mạnh công tác truyền thông về xử lý chất thải y tế: Bằng cách phổ biến quy định về xử lý CTYT qua nhiều kênh truyền thông khác nhau.*

*Năm là, tăng cường xử lý CTYT trong phòng, chống dịch covid-19*

*Sáu là, nghiên cứu áp dụng công nghệ xử lý chất thải y tế phù hợp*

*Bảy là, tăng cường phối hợp liên ngành trong thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, xử lý CTYT*

### **Kết luận Chương 3**

Công tác quản lý môi trường nói chung trong đó việc xử lý chất thải y tế nói riêng hiện nay được coi là vấn đề nóng bỏng và bức thiết. Đòi hỏi các lãnh đạo, quản lý các cấp cần có những giải pháp cụ thể nhằm thực thi pháp luật về xử lý CTYT có hiệu quả, đáp ứng ngày càng cao các nhu cầu khám chữa bệnh và bảo vệ sức khỏe của người dân ngày càng gia tăng cùng với sự phát triển của dân cư và các khu đô thị lớn ngày càng được mở rộng như hiện nay thì việc hoàn thiện pháp luật về xử lý CTYT cần đặt trong tổng thể hoàn thiện các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong tình hình mới, hội nhập kinh tế, quốc tế; đồng thời phải đảm bảo phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khoa học kỹ thuật được áp dụng trong xử lý CTYT, phát huy các nguồn lực xã hội hóa nhằm đầu tư một cách có hiệu quả cho sự nghiệp bảo vệ môi trường, nâng cao sức khỏe của nhân dân.

Hoàn thiện pháp luật xử lý CTYT là một yêu cầu bức thiết hiện nay, đáp ứng các yêu cầu về: vai trò của các cơ quan nhà nước và trách nhiệm của các chủ thể tham gia vào quá trình xử lý CTYT. Đẩy mạnh nữa công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của các đơn vị tham gia lưu giữ, vận chuyển, xử lý CTYT đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường sống trong tình hình đại dịch toàn cầu hiện nay.

## KẾT LUẬN

Hiện nay, cùng với sự gia tăng dân số và phát triển của nền kinh tế- xã hội thì một loạt hệ thống bệnh viện, cơ sở y tế của nhà nước và tư nhân đã và đang được đầu tư xây dựng trên phạm vi cả nước. Một hệ lụy cần phải quan tâm giải quyết một khối lượng chất thải từ các bệnh viện và phòng khám và các cơ sở y tế cũng ngày một nhiều hơn. Thực tế cho thấy CTYT khi thải ra môi trường nếu không được xử lý đúng cách thì hậu quả để lại sẽ không thể lường hết được nó có thể gây ra các đại dịch lớn cho cộng đồng, gây ô nhiễm môi trường không khí, môi trường nước, môi trường đất và ảnh hưởng tới cuộc sống của con người. Vấn đề bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống trong lành là yêu cầu đặt ra cho mỗi quốc gia, là mục tiêu phát triển bền vững, lâu dài vì mục đích sinh tồn và phát triển của con người.

Do đó, việc nghiên cứu và hoàn thiện hệ thống pháp luật bảo vệ môi trường nói chung và pháp luật xử lý CTYT nói riêng ngày càng được Đảng và Nhà nước ta quan tâm đặc biệt. Thực hiện tốt công tác xử lý CTYT không những góp phần bảo vệ sức khỏe cho nhân viên y tế, bệnh nhân, người chăm sóc cũng như sức khỏe cộng đồng và góp phần bảo vệ môi trường sống, đã giảm thiểu có hiệu quả các vấn đề bức xúc, sự cố môi trường.

Để pháp luật về xử lý CTYT thực sự là công cụ hữu hiệu của quản lý nhà nước đòi hỏi trong quá trình thực hiện các nhà làm luật và quản lý cần hướng tới việc hoàn thiện hệ thống pháp lý về bảo vệ môi trường có tính nguyên tắc và hệ thống các các giải pháp đồng bộ, không chồng chéo, cụ thể phù hợp với đặc điểm nền kinh tế của nước ta. Đồng thời, tạo hành lang pháp lý cho các chủ thể tham gia hoạt động bảo vệ môi trường trong bối cảnh quốc tế hóa toàn cầu và phòng chống đại dịch Covid- 19 như hiện nay.

Hy vọng, những giải pháp của tác giả đề tài hướng đến nhằm nâng cao hiệu lực và hiệu quả trong công tác thực hiện pháp luật về xử lý CTYT, góp phần nâng cao năng lực quản lý nhà nước về CTYT, phòng, chống dịch bệnh, khống chế cơ bản dịch lớn, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân góp phần xây dựng ngành y tế Thừa Thiên Huế là trung tâm y tế chuyên sâu của miền Trung, Tây Nguyên./.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Chính trị, Nghị quyết số 41/NQ/TW ngày 15/11/2004 về *"Bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"*.
2. Bộ Chính trị, Chỉ thị 36-CT/TW ngày 25/6/1998 về *"Tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"*
3. Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên & Môi trường, Thông tư số 58/2015/TTLT-BYT- BTNMT ngày 31/12/2015 *"Quy định về xử lý chất thải y tế"*.
4. Chính phủ, Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 *"Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường"*.
5. Chính phủ, Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 *"Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế"*
6. Chính phủ, Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/04/2015 *"Về xử lý chất thải và phế liệu"*.
7. Chính phủ, Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ *"về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường"*
8. Cục quản lý môi trường Y tế, Quyết định số 105/QĐ-MT ngày 03/7/2014 *"về phân loại chất thải y tế"*
9. Đảng Cộng sản (2011), *"Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI"*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2015), *"Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII"*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
11. Đảng Cộng sản Việt Nam (2020), *"Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII"*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
12. Quốc hội (2013), Luật Hiến pháp
13. Quốc Hội (2014), Luật Bảo vệ Môi trường.
14. Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, *"Báo cáo kết quả xử lý chất thải y tế năm 2017"*, Số 312/BC-SYT ngày 20/3/2018
15. Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, *"Báo cáo kết quả xử lý chất thải y tế năm 2018"*, Số 400/BC-SYT ngày 29/3/2019.
16. Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, *"Báo cáo kết quả xử lý chất thải y tế năm 2019"*, Số 250/BC-SYT ngày 2/4/2020.
17. Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, *"Báo cáo kết quả xử lý chất thải y tế trong và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế"* Số 250/BC-SYT ngày 2/4/2020.
18. Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, *"Báo cáo kết quả quản lý chất thải y tế năm 2018"*, Số 400/BC-SYT ngày 29/3/2019.
19. UBND, HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế, *"Báo cáo kết quả xử lý chất thải y tế trong và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế"*, số:58/KH-

VHXXH Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 8 năm 2019

20. UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, Quyết định số 1413/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 về việc phê duyệt quy hoạch xử lý chất thải rắn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

21. UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, Quyết định 2057/QĐ-UBND ngày 6/9/2017 về “Phê duyệt kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”.

22. Nguyễn Huy Nga và ThS Tô Liên (2017), “*LiênThực trạng công tác xử lý chất thải rắn y tế tại các trạm y tế xã ở Việt Nam*”, Trang điện tử Cục Quản lý môi trường y tế, ngày 20/06/2017.

23. *Những quy định mới của Ấn độ về xử lý chất thải y tế*, Trang điện tử Cục Quản lý môi trường y tế, ngày 20/06/2017.

24. Quang Minh (2020), “*Sức ép*” từ rác thải khẩu trang y tế” Trang điện tử Công nghiệp môi trường, ngày 18/04/2020.